

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỜ ĐỎ  
TP. CẦN THƠ**

Số: 119/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cờ Đỏ, ngày 10 tháng 6 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn ST, xã ST, huyện TH, tỉnh PY.

*Bị đơn:* Anh Võ Văn V, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp TH, thị trấn CD, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02-6-2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Võ Văn V.

*Theo giấy chứng nhận kết hôn số 76/2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn CD, huyện CD, thành phố Cần Thơ cấp ngày 05/4/2006.*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Võ Văn V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung. Anh V đồng ý giao cháu Võ Văn V, sinh ngày 09-12-2004 cho chị T nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh V được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

- *Về chia tài sản:* Anh, chị xác định không có.

- *Về nghĩa vụ chung:* Anh, chị xác định không có.

- *Án phí sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số 013103 ngày 05 tháng 5 năm 2020. Chị T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện

CĐ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- TAND TP.CT;
- VKSND huyện CĐ;
- Chi cục THADS huyện CĐ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Viễn**